

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUY NHƠN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 06/2025/HSST

Ngày: 09/01/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khổng Lan Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tấn Bình

Bà Phạm Thị Tú Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hoàng Hương Giang là Thư ký Toà án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn tham gia phiên tòa:**
Bà Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 259/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 279/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 204/2024/HSST-QĐ ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đặng Văn K (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 15/8/1981 tại huyện P, tỉnh Đ; Nơi cư trú: Thôn T1, xã T, huyện P, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Văn T, (sinh năm: 1957) và bà Đoàn Thị H, (Sinh năm: 1958); Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T1 (sinh năm 1983) đã ly hôn; con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Ngày 09/5/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 30/12/2004, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 19/3/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 17/01/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có tài sản”.

- Ngày 23/11/2023, bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Thạnh khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 29/10/2024, bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tây Sơn truy tố về tội “Trộm cắp tài sản”.

Hiện bị cáo đang bị Tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Thạnh trong vụ án khác; có mặt.

- *Bị hại:*

Anh Hoàng Văn M, sinh năm: 1991; Địa chỉ: Tổ 29, khu phố 5, Phường. N, Tp. Q. (Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/6/2024, Đặng Văn K đến thuê trọ sống tại tổ 2, khu phố 5, phường N, thành phố Q và quen biết với Hoàng Văn M cũng thuê trọ tại đây.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 15/6/2024, sau khi M và K đi nhậu cùng nhau, M điều khiển xe mô tô 77L2-192.81 chở K đến cổng sau của quán cà phê “Trung Hậu” trên đường Hồ Đắc Di thuộc phường N, thành phố Q để uống cà phê. M dừng xe, tắt máy, để nguyên chìa khóa trên xe rồi đi vào trong quán gọi cà phê, K ngồi ngoài xe đợi. Trong lúc chờ nhân viên làm cà phê, M đi ra ngoài nói K điều khiển xe mô tô 77L2-192.81 chạy đến cổng trước của quán cà phê tại địa chỉ 1018 Hùng Vương thuộc phường N, thành phố Q dựng xe rồi vào uống cà phê cùng M. Sau đó, M đi vào lại trong quán, K nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô 77L2-192.81 nên điều khiển về phòng trọ dọn đồ bỏ trốn vào thành phố Hồ Chí Minh, đến ngày 17/6/2024, K bán lại xe mô tô 77L2-192.81 cho một người nam (Không rõ lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh được 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng), tiêu xài hết.

Ngày 17/7/2024, Hội đồng Định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Quy Nhơn kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số: 77L2-192.81, nhãn hiệu: Honda, loại: Blade, số máy: JA36E0884774, số khung: 3653LY017967, màu

đen trắng đỏ, đã qua sử dụng tại thời điểm ngày 15/6/2024 có giá trị là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng).

Trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Hoàng Văn M yêu cầu bồi thường số tiền 10.000.000 đồng.

- Bản cáo trạng số: 260/CT-VKSQN ngày 08/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn truy tố Đặng Văn K về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Đặng Văn K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng a khoản 1 Điều 175 ; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn K từ 12 đến 18 tháng tù.

- Về bồi thường thiệt hại: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Quy Nhơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 15/6/2024, tại phường Nhơn Phú, thành phố Quy Nhơn, anh Hoàng Văn M giao xe mô tô 77L2-192.81 trị giá 10.000.000 đồng cho Đặng Văn K điều khiển. Sau khi được giao xe mô tô trên, K đã chiếm đoạt xe mô tô 77L2-192.81 rồi bỏ vào thành phố Hồ Chí Minh bán xe để lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản hợp pháp của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu.

[4.2]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3]. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn K thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo an tâm cải tạo, sớm tái hòa nhập cộng đồng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đặng Văn K đã chiếm đoạt tài sản của anh Hoàng Văn M bán lấy tiền tiêu xài, tài sản không thu hồi được. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Quy Nhơn thì xe mô tô biển số 77L2-192.81, nhãn hiệu: Honda, loại: Blade có giá trị là 10.000.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Do đó, buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TP. Quy Nhơn thu giữ 01 USB 2.0 nhãn hiệu SIYOTEAM, màu cam lưu trữ 01 đoạn video quay lại hình ảnh của bị cáo vào ngày 13/6/2024. Xét thấy đây là tài liệu chứng cứ nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Văn K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Về vấn đề khác: Đối với xe mô tô biển số 77L2-192.81, bị cáo Đặng Văn K chiếm đoạt, không xác định được người mua xe nên không thu hồi được và không có cơ sở xử lý người mua xe nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 106, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 584, 589 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Văn K phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Văn K 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Đặng Văn K phải bồi thường cho bị hại Hoàng Văn M số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

4. Án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Đặng Văn K phải chịu 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng).

5. Về nghĩa vụ thi hành án:

5.1 Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5.2 Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người tham gia tố tụng vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- CQ CSĐT CA Tp. Quy Nhơn;
- Đội ĐTTH CA Tp. Quy Nhơn;
- Đương sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khổng Lan Hương